

Bản án số: 142/2026/HS-ST
Ngày: 12- 6-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Quang Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hóa và bà Hoàng Thị Thanh Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền Trang, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1– Huế tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thuận, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 – Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 106/2026/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 128/2026/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2026, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Ngô Đức T**, sinh ngày: 16/9/1987, tại thành phố Huế; số căn cước công dân: 046087013445; nơi cư trú: Số E kiệt E, Tổ dân phố A, phường T, thành phố Huế; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Đức T1, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1965; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 31/12/2007, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế) xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn 24 tháng về hành vi nhiều lần đánh nhau (Quyết định số 2993).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/9/2025 sau đó chuyển biện pháp ngăn chặn tạm giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn H**, tên gọi khác: Không, sinh ngày: 14/02/1986 tại thành phố Huế; số căn cước công dân: 046086001277; nơi cư trú: Số C kiệt I, Tổ dân phố A, phường T, thành phố Huế; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H1 (đã chết) và bà Ngô Thị Đ, sinh năm 1947; vợ, con: chưa có; tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/11/2025 đến ngày 25/12/2025, sau đó được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh” cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Nguyễn T3**, tên gọi khác: Không, sinh ngày: 04/02/1986 tại thành phố Huế; số căn cước công dân: 046086008142; nơi cư trú: Số A Kiệt I, Tổ dân phố A, phường T, thành phố Huế; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học

vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T4 (đã chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1956; vợ: Hồ Thị N, sinh năm 1990, con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/11/2025 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Phan Bá P**, tên gọi khác: không, sinh ngày: 09/11/1996 tại thành phố H; số căn cước công dân: 046096008712; Nơi ĐKKHKT: Kiệt H, Tổ dân phố A, phường T, thành phố Huế; chỗ ở hiện nay: Số C kiệt A Tổ dân phố X, phường T, thành phố Huế; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Bá G, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1972; vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Năm 2017 đến năm 2019 đi nghĩa vụ quân sự tại Lữ đoàn Công binh 414, quân khu J đóng tại N, Nghệ An. Từ năm 2019 đến nay trở về địa phương sinh sống.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/11/2025 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Ngô Đức T:

Do muốn sử dụng ma túy nên khoảng 20 giờ ngày 30/8/2025 Ngô Đức T đã dùng điện thoại di động đăng nhập vào tài khoản Facebook có tên “POOS ONG” kết nối với một người có tên tài khoản NGUYEN THUY (không rõ nhân thân, lai lịch) để hỏi mua ma túy dạng khay với số tiền 2.000.000 đồng thì người có tên “NGUYEN THUY” đồng ý bán. Hai bên thỏa thuận giao ma túy cho T tại đầu Kiệt E, tổ dân phố A, phường T, thành phố Huế. Khoảng 01 giờ sau, T đi bộ ra đầu kiệt E đứng chờ thì có một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) đi xe mô tô đến giao một gói ma túy và nhận số tiền 2.000.000 đồng từ T. Sau khi có ma túy, T đã cất giữ ở nhà riêng của mình và lấy một ít ra để sử dụng.

Vào lúc 07 giờ 00 phút ngày 02/9/2025, Công an phường T phát hiện bắt quả tang Ngô Đức T đang có hành vi tàng trữ 01 (một) túi nilon màu trắng có viền đỏ, bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng (nghĩ là ma túy) cùng 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 02 ống hút nhựa màu trắng (đã qua sử dụng); 04 cái bật lửa gồm 02 cái màu xanh lục, 01 cái màu vàng và 01 cái màu xanh nhạt (bật lửa đã qua sử dụng), 04 (bốn) chai dầu phật linh Trường Sơn (chai dầu đã qua sử dụng); 02 điện thoại di động gồm: 01 Iphone 14 Pro Max màu đen lắp sim 0905782432 và 01 điện thoại Iphone 6S màu trắng lắp sim 0777070553 (điện thoại đã qua sử dụng) để xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Cơ quan điều tra Ngô Đức T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại bản kết luận giám định số: 645/KL - KTHS, ngày 05/9/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Huế kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bị

thu giữ, niêm phong cần giám định có khối lượng là 1,1236 g (một phẩy một hai ba sáu gam) là ma túy, loại Ketamine.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ của Ngô Đức T điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu trắng lắp sim 0777070553 và phát hiện có hoạt động đánh bạc trái phép dưới hình thức cá cược bóng đá trên trang mạng Internet. Làm việc với Ngô Đức T bị can đã khai nhận có hành vi cùng với Nguyễn Văn H tổ chức đánh bạc trái phép dưới hình thức cá cược tỉ số bóng đá trên trang mạng Internet với Nguyễn T3 và Phan Bá P, cụ thể như sau:

Khoảng cuối tháng 05/2025, Ngô Đức T ngồi uống cà phê tại phường T, thành phố Huế thì có gặp, nói chuyện với một người đàn ông tự giới thiệu tên “P” (không rõ tên, địa chỉ cụ thể), người này nói đang làm cái đá bóng, hỏi T có muốn làm để kiếm thêm thu nhập không thì T đồng ý. Sau đó người này hướng dẫn cho Ngô Đức T cách vào trang web mb.agbong88.com để thực hiện các thao tác. Đến lần gặp thứ 3 người này mới đưa T một mẫu giấy, bên trong có viết thông tin tài khoản “NQV96500” và mật khẩu (T không nhớ mật khẩu này vì sau đó T đã thay đổi mật khẩu để sử dụng). Tài khoản này được T đổi tên sử dụng để đăng nhập vào trang web là “NQV123456” và mật khẩu là “Tttt6789”, tài khoản được cấp tổng điểm 5000 Yen (hay gọi là Đô thỏa thuận 01 đô tương đương 50.000 đồng, tính có “12” (tức cho Ngô Đức T hưởng lợi 1,2% tiền hoa hồng/01 đô đặt cược). Sau khi nhận tài khoản “NQV96500” và được đổi thành “NQV123456”, T sẽ chia tài khoản thành nhiều trang nhỏ (gọi là cấp dưới) theo hướng dẫn của người tên “P”, với mục đích giao cho người khác đánh bạc với nhà cái nhằm hưởng lợi bất chính.

Để thực hiện hành vi, T mua một sim rác (không đăng ký thông tin người sử dụng) số 0777070553 lắp vào điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu trắng (đã cũ trước đó không sử dụng), đăng ký dịch vụ 4G cho thẻ sim hoặc sử dụng Wifi ngay tại nhà để quản lý trang tài khoản tổng “NQV123456” (được đổi tên từ tài khoản “NQV96500”).

Đến cuối tháng 7/2025, khi tìm được người có nhu cầu đánh bạc trực tuyến, T mới dùng các tài khoản cấp dưới tách ra từ tài khoản tổng và giao cho người đánh bạc với nhà cái để hưởng lợi, cụ thể:

Về hành vi tổ chức đánh bạc của Ngô Đức T và Nguyễn Văn H với Nguyễn T3 .

Do không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên vào cuối tháng 7/2025, Ngô Đức T đã bàn bạc với Nguyễn Văn H cùng nhau làm cái bóng đá. T nói cho H biết mình có trang mạng cá cược bóng đá “NQV96500002” nhận của người tên “P” với giá điểm đô thỏa thuận là 50.000 đồng/1 điểm đô, tiền có “12” (tức là nhà cái cho Ngô Đức T hưởng lợi 1,2% tiền hoa hồng/01 đô đặt cược) nếu H cùng giúp sức cho T thì sẽ được chia 0,6% tiền có để cùng nhau có tiền tiêu xài cá nhân thì H đồng ý. Nhiệm vụ của H là giúp T giao tài khoản cho con bạc, T là người tính toán và báo lại kết quả thắng thua, tính tiền rồi giao H làm trung gian đi thanh toán, chốt kết quả thắng thua với Nguyễn T3 vào thứ Hai hàng tuần, còn lại Ngô Đức T sẽ thanh toán trực tiếp với nhà cái cấp trên và chia tiền hoa hồng (cả 1,2%) cho H. Ngô Đức T đã giao cho H tài khoản “NQV96500002” để H giao lại cho Nguyễn

T3 đánh bạc hình thức cá cược các trận bóng đá các giải vô địch quốc gia châu Á, châu Mỹ, châu Á..., thỏa thuận với Nguyễn T3 giá 01 đô là 50.000 đồng.

Từ ngày 29/7/2025 đến ngày 01/9/2025, Ngô Đức T và Nguyễn Văn H thông qua tài khoản “NQV96500002” đã tổ chức cho Nguyễn T3 cá cược 488 trận đấu bóng đá với số lượt đặt cược là 1.527 lượt, số đô cược là 28.166 đô, tương đương với số tiền là 1.408.300.000 đồng (Một tỷ bốn trăm lẻ tám triệu ba trăm nghìn đồng). Kết quả Nguyễn T3 đã thắng 5.432,16 đô và bị thua 7.617,89 đô.

Trong đó, số trận bóng đá đã đặt cược và thắng bạc với số tiền từ 5.000.000 đồng/trận đến trên 20.000.000 đồng là 86 trận (có 07 trận tiền đặt cược và thắng bạc với số tiền trên 20.000.000 đồng); số lượt đặt cược là 576 lượt, số điểm đô đặt cược là 16.196 tương đương số tiền là: 809.800.000 đồng (Tám trăm lẻ chín triệu tám trăm ngàn đồng). Kết quả Nguyễn T3 đã thắng 3.032,04 đô (tương đương 151.602.000 đồng), thua 4.597,04 đô (tương đương 229.852.000 đồng).

Thông qua việc tổ chức cho Nguyễn T3 đánh bạc từ tài khoản “NQV96500002”, Ngô Đức T và Nguyễn Văn H hưởng tiền cò 1,2% (hoa hồng) từ nhà cái với số tiền là: , mỗi người hưởng lợi bất chính là: 8.499.800 đồng.

Về hành vi tổ chức đánh bạc của Ngô Đức T với Phan Bá P.

Vào cuối tháng 7/2025, trong một lần ăn uống thì Phan Bá P có hỏi Ngô Đức T cấp cho một tài khoản cá cược đá bóng để P tham gia cá cược thì T đồng ý giao tài khoản “NQV96500005” cho P, có tổng điểm cấp cho tài khoản là 700 đô, và thỏa thuận 01 đô tương đương 50.000 đồng. Việc Ngô Đức T giao trang cho Phan Bá P thì Nguyễn Văn H không biết, không tham gia giúp sức.

Từ ngày 29/7/2025 đến ngày 01/9/2025, Ngô Đức T thông qua tài khoản “NQV96500005” đã tổ chức cho Phan Bá P cá cược bóng đá trực tuyến với nhà cái trên hệ thống với tổng số trận bóng P tham gia đặt cược là 729 trận, số lượt đặt cược là 1.440 lượt, số điểm đô cược là 15.695 điểm, tương đương với số tiền là 784.750.000 đồng (Bảy trăm tám mươi tư triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng), kết quả P thắng 4.449,20 đô, thua 4.025,53 đô.

Trong đó, số trận bóng P đã đặt cược và thắng bạc với số tiền từ 5.000.000 đồng/trận đến trên 20.000.000 đồng là 24 trận (có 03 trận tiền đặt cược và thắng bạc với số tiền trên 20.000.000 đồng); số lượt đặt cược là 139 lượt; số điểm cược là 4.099 đô, tương đương số tiền là 204.950.000 đồng (Hai trăm lẻ bốn triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng), kết quả P thắng 1.040,54 đô (tương đương 52.027.000 đồng), thua 512,48 đô (tương đương 25.624.000 đồng).

Thông qua tổ chức đánh bạc từ tài khoản “NQV96500005”, Ngô Đức T hưởng tiền cò 1,2% (hoa hồng) từ nhà cái số tiền là: .

Như vậy, từ ngày 29/7/2025 đến ngày 01/9/2025, thông qua tài khoản cá cược bóng đá “NQV96500002” Ngô Đức T và Nguyễn Văn H đã tổ chức cho Nguyễn T3 đánh bạc với số tiền từ 5.000.000 đồng/trận đến trên 20.000.000 đồng/trận là 961.402.000 đồng (Chín trăm sáu mươi một triệu bốn trăm linh hai nghìn đồng). T6 lợi bất chính từ tiền cò 1,2% là: 17.916.800 đồng, trong đó Ngô Đức T hưởng lợi là: 8.499.800 đồng; Nguyễn Văn H hưởng lợi là: 8.499.800 đồng. Thông qua tài khoản cá cược bóng đá “NQV96500005” Ngô Đức T đã tổ chức cho Phan Bá P

đánh bạc từ 5.000.000 đồng/trận đến trên 20.000.000 đồng/trận là 256.977.000 đồng (Hai trăm năm mươi sáu triệu chín trăm bảy mươi bảy nghìn đồng); thu lợi bất chính từ tiền cở 1,2% là: 9.417.000 đồng.

Tổng số tiền Ngô Đức T phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tổ chức đánh bạc là: 1.218.379.000 đồng (Một tỷ hai trăm mười tám triệu ba trăm bảy mươi chín nghìn đồng), thu lợi bất chính số tiền: 17.916.800 đồng (Mười bảy triệu chín trăm mười sáu nghìn tám trăm đồng).

Tổng số tiền Nguyễn Văn H phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tổ chức đánh bạc là: 961.402.000 đồng (Chín trăm sáu mươi một triệu bốn trăm linh hai nghìn đồng). Thu lợi bất chính từ tiền cở 1,2% là: 8.499.800 đồng.

Về hành vi đánh bạc của Nguyễn T3

Vào cuối tháng 7/2025 Nguyễn T3 gặp Nguyễn Văn H tại quán cà phê của T3. Lúc này T3 đặt vấn đề với H là muốn có trang cá cược bóng đá trên mạng Internet để tham gia cá cược thì H đồng ý. H đã trao đổi lại với Ngô Đức T và thống nhất giao cho Nguyễn T3 sử dụng tài khoản “NQV96500002” để tham gia đặt cược với nhà cái, mỗi điểm đô là 50.000 đồng, không giao tiền “cở”. Từ ngày 29/7/2025 đến ngày 01/9/2025, Nguyễn T3 sử dụng tài khoản “NQV96500002” để tham gia đặt cược tổng 488 trận, số lượt đặt cược là 1.527 lượt, số đô cược là 28.166 đô, tương đương số tiền 1.408.300.000 đồng (Một tỷ bốn trăm lẻ tám triệu ba trăm nghìn đồng). Kết quả Nguyễn T3 thắng 5.432,16 đô (tương đương 271.608.000 đồng), thua 7.617,89 đô (tương đương 380.984.500 đồng).

Trong đó, số trận bóng đá đã đặt cược và thắng bạc với số tiền từ 5.000.000 đồng/trận là 86 trận (trong đó có 07 trận tiền đặt cược và thắng bạc với số tiền trên 20.000.000 đồng), số lượt đặt cược là 576 lượt, số đô đặt cược là 16.196 đô, tương đương số tiền là 809.800.000 đồng (tám trăm lẻ chín triệu tám trăm ngàn đồng). Kết quả Nguyễn T3 thắng 3.032,04 đô (tương đương 151.602.000 đồng), thua 4.597,04 đô (tương đương 229.852.000 đồng).

Như vậy, Nguyễn T3 phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” trên tài khoản này với số tiền là: đô cược + đô thắng = 16.196 đô + 3.032,04 đô = 809.800.000 đồng + 151.602.000 đồng = 961.402.000 đồng. (Chín trăm sáu mươi một triệu bốn trăm linh hai ngàn đồng). Thông qua đánh bạc, Nguyễn T3 thua nên không thu lợi bất chính.

Về hành vi đánh bạc của Phan Bá P

Vào cuối tháng 7/2025, trong lúc ăn uống cùng Ngô Đức T, Phan Bá P đã đặt vấn đề với T về việc cấp cho tài khoản cá cược bóng đá trên mạng Internet thì T đồng ý và giao cho P tài khoản “NQV96500005” để P tham gia đặt cược với nhà cái, thỏa thuận giá điểm đô là 50.000 đồng, không giao tiền “cở”. Từ ngày 29/7/2025 đến ngày 01/9/2025, Phan Bá P sử dụng tài khoản “NQV96500005” để tham gia đặt cược tổng 729 trận, số lượt đặt cược là 1.440 lượt, số đô cược là 15.695 đô, tương đương số tiền là 784.750.000 đồng (Bảy trăm tám mươi tư triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Kết quả P thắng 4.449,20 đô (tương đương số tiền 222.460.000 đồng), thua 4.025,53 đô (tương đương số tiền 201.276.500 đồng).

Trong đó, số trận bóng P đã đặt cược và thắng bạc với số tiền từ 5.000.000 đồng/trận bóng trở lên là 24 trận (có 03 trận tiền đặt cược và thắng bạc với số tiền trên 20.000.000 đồng); số lượt đặt cược là 139 lượt; số điểm cược là 4.099 đô, tương đương số tiền là 204.950.000 đồng (Hai trăm lẻ bốn triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng), kết quả Phan Bá P thắng 1.040,54 đô (tương đương 52.027.000 đồng), thua 512,48 đô (tương đương 25.624.000 đồng).

Như vậy, Phan Bá P phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” trên tài khoản này với số tiền là: *(Hai trăm năm mươi sáu triệu chín trăm bảy mươi bảy ngàn đồng)*. Thông qua đánh bạc Phan Bá P thu lợi:

*** Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu; xử lý vật chứng**

- 01 (một) gói niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 chữ ký ghi họ tên của giám định viên Lê Thị Tuyết A, 02 chữ ký của Điều tra viên Nguyễn Thanh B, 02 dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Huế và dòng chữ “Hoàn mẫu vật vụ Ngô Đức T ngày 02/09/2025” bên trong có chứa 1,0236 g (một phẩy không hai ba sáu gam) ma túy loại Ketamine còn lại sau giám định.

- 02 (hai) ống hút nhựa hình trụ tròn màu trắng (một ống dài 07 cm và một ống dài 08 cm), ống hút đã qua sử dụng;

- 04 (bốn) cái bật lửa gồm 02 cái màu xanh lục, 01 cái màu vàng và 01 cái màu xanh nhạt, bên trên mỗi cái bật lửa có chữ VIVA GIANG ĐẠT THÀNH, đã qua sử dụng;

- 04 (bốn) chai dầu hiệu phạt linh Trường Sơn, đã qua sử dụng;

- 01 (một) điện thoại hiệu Iphone 14 Pro Max màu đen, số IMEI: 35 3751258638718, số IMEI2: 353751258527929 bên trong có lắp sim số: 0905782434, máy đã qua sử dụng;

- 01 (một) điện thoại hiệu Iphone 6S màu trắng có số IMEI: 354957073150727, số MEID2: 35495707315072 bên trong có lắp sim số: 0777070553, máy đã qua sử dụng;

- 01 (một) điện thoại Iphone X màu trắng có số IMEI: 354871095945008, đã qua sử dụng, bên trong có lắp sim số 0357135616;

- 01 (một) điện thoại Iphone 8 màu hồng có số Imei 35 609609 0972173, đã qua sử dụng;

- Số tiền 10.000.000 đồng do Nguyễn Văn H tự nguyện giao nộp.

Tại bản Cáo trạng số 34/CT-VKSKV1 ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Huế đã truy tố các bị cáo Ngô Đức T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 2 Điều 322 của Bộ luật Hình sự; Nguyễn Văn H về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 2 Điều 322 của Bộ luật Hình sự; Nguyễn T3 và Phan Bá P về tội “Đánh bạc” theo điểm b, c khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Huế giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Ngô Đức T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức đánh bạc”

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Tổ chức đánh bạc”

Tuyên bố bị cáo Nguyễn T3 và Phan Bá P phạm tội “Đánh bạc”

- Về hình phạt:

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Đức T từ 2 năm 3 tháng đến 2 năm 6 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

+ Áp dụng điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 322; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Đức T từ 1 năm 6 tháng đến 1 năm 9 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Phạt bổ sung từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Đề nghị áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, buộc bị cáo Ngô Đức T chấp hành hình phạt chung của hai tội là 3 năm 9 tháng đến 4 năm 3 tháng tù.

+ Áp dụng điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 322; điểm s, t, u khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn H từ 1 năm 3 tháng đến 1 năm 6 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Phạt bổ sung từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

+ Áp dụng điểm b, c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn T3 9 tháng đến 12 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Phạt bổ sung từ 20.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

+ Áp dụng điểm b, c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Phan Bá P 6 tháng 15 ngày tù về tội “Đánh bạc”. Phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng. Trả tự do cho bị cáo cho bị cáo tại phiên tòa.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; 02 (hai) ống hút nhựa hình trụ tròn màu trắng (một ống dài 07 cm và một ống dài 08 cm) đã qua sử dụng; 04 (bốn) cái bật lửa gồm 02 cái màu xanh lục, 01 cái màu vàng và 01 cái màu xanh nhạt, bên trên mỗi cái bật lửa có chữ VIVA GIANG ĐẠT THÀNH; 04 (bốn) chai dầu hiệu phạt linh Trường Sơn.

+ Tịch thu sung công: 01 (một) điện thoại hiệu Iphone 14 Pro Max màu đen, số IMEI: 35 3751258638718, số IMEI2: 353751258527929 bên trong có lắp sim số: 0905782434 và 01 (một) điện thoại hiệu Iphone 6S màu trắng có số IMEI: 354957073150727, số MEID2: 35495707315072 bên trong có lắp sim số: 0777070553 đều thu của bị cáo Ngô Đức T; 01 (một) điện thoại Iphone X màu trắng có số IMEI: 354871095945008, đã qua sử dụng, bên trong có lắp sim số 0357135616 của bị cáo Nguyễn T3; 01 (một) điện thoại Iphone 8 màu hồng có số Imei 35 609609 0972173 thu của bị cáo Phan Bá P.

- Về biện pháp tư pháp:

+ Buộc bị cáo Ngô Đức T phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc là 17.916.800 đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước, bị cáo đã nộp đủ.

+ Buộc bị cáo Nguyễn Văn H nộp lại số tiền thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc là 8.499.800 đồng. Bị cáo Nguyễn Văn H đã nộp số tiền 10.000.000 đồng, trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 1.500.200 đồng, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Buộc bị cáo Phan Bá P nộp lại số tiền thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc là 21.183.500 đồng, bị cáo đã nộp đủ.

- Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án theo quy định.

Ý kiến và lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Huế đã truy tố. Các bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật. Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét hành vi của bị cáo, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Do muốn sử dụng ma túy nên ngày 30/8/2025, Ngô Đức T đã dùng điện thoại di động đăng nhập vào tài khoản Facebook có tên “POOS ONG” liên hệ kết nối với một người có tên tài khoản “NGUYEN THUY” để đặt mua ma túy với số tiền 2.000.000 đồng. Đến 07 giờ 00 phút, ngày 02/9/2025, khi Ngô Đức T đang tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị Công an phường T phát hiện, bắt quả tang, thu giữ ma túy loại Ketamine, khối lượng là 1,1236 g (Một phẩy một hai ba sáu gam). Do đó, bị cáo Ngô Đức T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất am túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra Ngô Đức T còn có hành vi nhận tài khoản cá độ bóng đá “NQV96500” sau đó đổi thành “NQV123456” từ đối tượng có tên “P” rồi tách thành nhiều tài khoản để tổ chức đánh bạc thắng thua bằng tiền Việt Nam nhằm hưởng lợi bất chính, cụ thể:

Từ ngày 29/7/2025 đến ngày 01/9/2025, Ngô Đức T cùng với Nguyễn Văn H thông qua tài khoản “NQV96500002” đã tổ chức cho Nguyễn T3 cá cược bóng đá với số tiền là 961.402.000 đồng, hưởng tiền cò 1,2% là 16.899.600 đồng, mỗi người hưởng lợi bất chính là 8.499.800 đồng.

Từ ngày 29/7/2025 đến ngày 01/9/2025, Ngô Đức T thông qua tài khoản “NQV96500005” đã tổ chức cho Phan Bá P cá cược bóng đá trực tuyến với tổng số

tiền là 256.977.000 đồng, T hưởng tiền cò 1,2% từ nhà cái số tiền là 9.417.000 đồng.

Tổng số tiền Ngô Đức T phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tổ chức đánh bạc là: 1.218.379.000 đồng, thu lợi bất chính số tiền: 17.916.800 đồng.

Tổng số tiền Nguyễn Văn H phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tổ chức đánh bạc là: 961.402.000 đồng, thu lợi bất chính số tiền: 8.499.800 đồng.

Nguyễn T3 phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” trên tài khoản NQV96500002 với số tiền là 961.402.000 đồng, không thu lợi bất chính.

Phan Bá P phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” trên tài khoản NQV96500005 với số tiền là: 256.977.000 đồng, tiền thu lợi bất chính từ việc đánh bạc là 21.183.500 đồng. Do đó các bị cáo Ngô Đức T và Nguyễn Văn H phạm tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 2 Điều 322 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Nguyễn T3 và Phan Bá P phạm tội “Đánh bạc” theo điểm b, c khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Ngô Đức T, Nguyễn Văn H, Nguyễn T3, Phan Bá P là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đều nhận thức rõ việc tổ chức đánh bạc và đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật hình sự nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn xã hội đồng thời góp phần làm tăng các vi phạm pháp luật khác; ngoài ra hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Ngô Đức T là nguy hiểm, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội; do đó cần xử lý nghiêm.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Đối với hành vi tổ chức đánh bạc của Ngô Đức T và Nguyễn Văn H: đây là hành vi đồng phạm nhưng mang tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo T và H có sự bàn bạc, thống nhất, phân công nhiệm vụ lẫn nhau để cùng nhau tổ chức đánh bạc trái phép bằng hình thức sử dụng mạng internet, mạng máy tính, mạng viễn thông để phạm tội, nhằm mục đích thu lợi bất chính, tuy nhiên sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ còn đơn giản, không có sự câu kết chặt chẽ giữa hai bị cáo. Ngô Đức T đóng vai trò là người tổ chức, đã khởi xướng, rủ rê bị cáo Nguyễn Văn H nên phải chịu trách nhiệm chính và cao nhất trong vụ án. Nguyễn Văn H là người thực hành tích cực nên phải chịu trách nhiệm với vai trò thứ hai.

Các hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Ngô Đức T, tổ chức đánh bạc của bị cáo Ngô Đức T đối với Phan Bá P, hành vi đánh bạc của bị cáo Nguyễn T3, hành vi đánh bạc của bị cáo Phan Bá P đều độc lập với nhau nên cần xem xét mức độ từng hành vi cụ thể của từng bị cáo để cân nhắc trong quá trình quyết định hình phạt.

- Đối với hành vi Tổ chức đánh bạc và đánh bạc của các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình giải quyết án nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Ngô Đức T đã nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc; bố của bị cáo Ngô Đức T là ông Ngô Đức T1 được tặng thưởng nhiều giấy khen và bằng khen về những thành tích xuất sắc trong công tác và trong đấu tranh phòng chống tội phạm, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia nên bị cáo được hưởng thêm 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn H đã lập công chuộc tội, cụ thể đã có hành vi giúp cơ quan tiến hành tố tụng phát hiện tội phạm khác không liên quan đến vụ án này; và đã tự nguyện nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm u khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Phan Bá P đã nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính, có thời gian đi nghĩa vụ quân sự từ ngày 20/01/2017 đến 23/01/2019 nên được hưởng thêm 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn T3 có gia đình có công với cách mạng, có câu ruột là liệt sĩ hiện nay mẹ của bị cáo T là bà Nguyễn Thị M đang hưởng chế độ thờ cúng liệt sĩ nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn T3, Phan Bá P đều có nhân thân tốt.

Các bị cáo đều không có tiền án, tiền sự và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cần áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử các bị cáo một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

Các bị cáo mong muốn thu lợi thông qua hành vi phạm tội, nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Đối với hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Ngô Đức T:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Ngô Đức T không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình giải quyết án, đã khai ra hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn T3 và Phan Bá P nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bố của bị cáo Ngô Đức T là ông Ngô Đức T được tặng thưởng nhiều giấy khen và bằng khen về những thành tích xuất sắc trong công tác và trong đấu tranh phòng chống tội phạm, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều

51 của Bộ luật Hình sự. Cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

Bị cáo Ngô Đức T phạm hai tội nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội.

[4]. Đối với hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc của các bị cáo nhưng chưa đủ tang số chịu trách nhiệm hình sự (chưa đủ 5.000.000 đồng trở lên đối với tội “Đánh bạc”, chưa đủ 20.000.000 đồng trở lên đối với hành vi “Tổ chức đánh bạc”), do các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự về tội “Đánh bạc”, “Tổ chức đánh bạc” hoặc “Gá bạc”. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển hồ sơ cho Công an phường T, thành phố Huế lập hồ sơ xử lý vi phạm hành chính và ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

[5]. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, sử dụng, mua bán, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 02 (hai) ống hút nhựa hình trụ tròn màu trắng (một ống dài 07 cm và một ống dài 08 cm) đã qua sử dụng; 04 (bốn) cái bật lửa gồm 02 cái màu xanh lục, 01 cái màu vàng và 01 cái màu xanh nhạt, bên trên mỗi cái bật lửa có chữ VIVA GIANG ĐẠT THÀNH; 04 (bốn) chai dầu hiệu phật linh Trường Sơn; đây là những công cụ, phương tiện bị cáo Ngô Đức T sử dụng vào việc phạm tội, có giá trị không lớn, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại hiệu Iphone 14 Pro Max màu đen, số IMEI: 35 3751258638718, số IMEI2: 353751258527929 bên trong có lắp sim số: 0905782434, máy đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại hiệu Iphone 6S màu trắng có số IMEI: 354957073150727, số MEID2: 35495707315072 bên trong có lắp sim số: 0777070553 thu của bị cáo Ngô Đức T; 01 (một) điện thoại Iphone X màu trắng có số IMEI: 354871095945008, đã qua sử dụng, bên trong có lắp sim số 0357135616 thu của bị cáo Nguyễn T3; 01 (một) điện thoại Iphone 8 màu hồng có số Imei 35 609609 0972173 thu của bị cáo Phan Bá P; đây là những chiếc điện thoại các bị cáo sử dụng giao dịch mua ma túy và tổ chức đánh bạc, đánh bạc, là công cụ phương tiện phạm tội nên cần tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước.

- Buộc bị cáo Ngô Đức T phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc là để sung vào Ngân sách Nhà nước, bị cáo đã nộp đủ.

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn H nộp lại số tiền thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc là 8.499.800 đồng. Bị cáo Nguyễn Văn H đã nộp số tiền 10.000.000, trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 1.500.200 đồng, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Buộc bị cáo Phan Bá P nộp lại số tiền thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc là 21.183.500 đồng, bị cáo đã nộp đủ.

[6]. Về án phí: Buộc các bị cáo Ngô Đức T, Nguyễn Văn H, Nguyễn T3, Phan Bá P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Ngô Đức T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức đánh bạc”; Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Tổ chức đánh bạc”; Bị cáo Nguyễn T3 và Phan Bá P phạm tội “Đánh bạc”

1.1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự

- Xử phạt bị cáo Ngô Đức T 02 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 322; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự

- Xử phạt bị cáo Ngô Đức T 01 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”

Phạt bổ sung 25.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt chung của hai tội, buộc bị cáo Ngô Đức T phải chấp hành hình phạt chung là 03 năm 09 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt kể từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 02/9/2025.

1.2. Căn cứ điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 322; điểm s, t, u khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 năm 01 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/11/2025 đến ngày 25/12/2025.

Phạt bổ sung 25.000.000 đồng.

1.3. Căn cứ điểm b, c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự

- Xử phạt bị cáo Nguyễn T3 08 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 28/11/2025.

Phạt bổ sung 15.000.000 đồng.

1.4. Căn cứ điểm b, c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự

- Xử phạt bị cáo Phan Bá P 6 tháng 15 ngày tù, thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 28/11/2025. Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

Phạt bổ sung 10.000.000 đồng.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên xử:

- Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định và vật liệu bao gói gồm: 1.0236g mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 2 chữ ký ghi họ tên của giám định viên Lê Thị Tuyết A, 2 chữ ký ghi họ tên của điều tra viên Nguyễn Thanh B, 2 dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Huế và dòng chữ “Hoàn mẫu vật vụ Ngô Đức T,

bắt ngày 02/9/2025”.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) ống hút nhựa hình trụ tròn màu trắng (một ống dài 07 cm và một ống dài 08 cm) đã qua sử dụng; 04 (bốn) cái bật lửa gồm 02 cái màu xanh lục, 01 cái màu vàng và 01 cái màu xanh nhạt, bên trên mỗi cái bật lửa có chữ VIVA GIANG ĐẠT THÀNH; 04 (bốn) chai dầu hiệu phật linh Trường Sơn, đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại hiệu Iphone 14 Pro Max màu đen, số IMEI: 35 3751258638718, số IMEI2: 353751258527929 bên trong có lắp sim số: 0905782434 và 01 (một) điện thoại hiệu Iphone 6S màu trắng có số IMEI: 354957073150727, số MEID2: 35495707315072 bên trong có lắp sim số: 0777070553 thu của bị cáo Ngô Đức T; 01 (một) điện thoại Iphone X màu trắng có số IMEI: 354871095945008, đã qua sử dụng, bên trong có lắp sim số 0357135616 thu của bị cáo Nguyễn T3; 01 (một) điện thoại Iphone 8 màu hồng có số Imei 35 609609 0972173 thu của bị cáo Phan Bá P.

- Buộc bị cáo Ngô Đức T phải nộp số tiền 17.916.800 đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước, bị cáo đã nộp đủ tại Biên lai thu tiền số 0000310 ngày 21/4/2026 và Biên lai thu tiền số 0000354 ngày 05/5/2026 tại Thi hành án dân sự thành phố Huế.

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp số tiền 8.499.800 đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước, bị cáo đã nộp số tiền 10.000.000 đồng theo Ủy nhiệm chi lập ngày 01/6/2026 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế nộp vào tài khoản Thi hành án dân sự thành phố Huế; trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 1.500.200 đồng, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Buộc bị cáo Phan Bá P phải nộp số tiền 21.183.500 đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước, bị cáo đã nộp đủ theo Biên lai thu tiền số 0000373 ngày 11/5/2026 và Biên lai thu tiền số 0000504 ngày 10/6/2026 tại Thi hành án dân sự thành phố Huế.

Các vật chứng trên theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 13/5/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Huế và Ủy nhiệm chi ngày 01/6/2026 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế nộp vào tài khoản Thi hành án dân sự thành phố Huế tại Kho bạc Nhà nước khu vực XIII.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc các bị cáo Ngô Đức T, Nguyễn Văn H, Nguyễn T3, Phan Bá P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Án sơ thẩm xét xử công khai, các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- Sở tư pháp thành phố Huế;
- Công an thành phố Huế;
- Phòng PV06 CA thành phố Huế;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Cơ quan THAHS CA thành phố Huế;
- Công an phường Thuận An;
- Trại tạm giam/Phân trại tạm giam;
- VKSND khu vực 1 – Huế;
- THADS thành phố Huế;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Hoàng Quang Bình